

**DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN NGUYỆN VỌNG 2**

(Hệ đại học chính quy năm 2011)

TT	SOHS	HỌ	TÊN	NGAYSINH	GIOI	TRUONG	KHOI	NGANH	SBD	KV	DT	DM1	DM2	DM3	DTC	DLT	DUT	TONG	GHI CHÚ
1	1045	Nguyễn Đức	Bình	27/04/1993	0	KHA	A	101	1384	3		7,00	8,00	5,25	20,25	20,50	0,0	20,5	
2	3222	Nguyễn Thị	Thoài	05/09/1993	1	TMA	A	101	25514	2NT		7,50	6,00	5,50	19,00	19,00	1,0	20,0	
3	2260	Cao Đức	Cánh	06/03/1993	0	KHA	A	101	1474	2NT		5,75	6,00	6,50	18,25	18,50	1,0	19,5	
4	1044	Nguyễn Thanh	Tùng	02/12/1993	0	KHA	A	101	16103	3		5,75	7,50	5,75	19,00	19,00	0,0	19,0	
5	1075	Hoàng Xuân	Dương	07/04/1993	0	KHA	A	101	2773	3		7,25	6,25	5,50	19,00	19,00	0,0	19,0	
6	1461	Trần Văn	Phong	29/01/1992	0	NNH	A	101	7145	2NT		5,50	5,50	7,00	18,00	18,00	1,0	19,0	
7	2754	Trương Trung	Hiếu	01/11/1993	0	QHE	A	101	2930	3		7,50	6,25	5,00	18,75	19,00	0,0	19,0	
8	1630	Phùng Thị Kim	Chi	06/04/1993	1	KHA	A	101	1562	2		5,25	6,50	5,50	17,25	17,50	0,5	18,0	
9	2287	Vũ Đình Tùng	Lâm	14/02/1993	0	NHF	A	101	1041	3		7,50	5,50	4,75	17,75	18,00	0,0	18,0	
10	794	Đỗ Kim	Ngân	02/06/1993	1	TMA	A	101	18464	2NT		5,75	5,50	5,00	16,25	16,50	1,0	17,5	
11	1007	Trình Thị	Phương	19/02/1993	1	TMA	A	101	21474	2NT		6,75	5,00	4,50	16,25	16,50	1,0	17,5	
12	1057	Hà Thanh	Luân	23/10/1993	0	KHA	A	101	8755	3		6,00	6,00	5,50	17,50	17,50	0,0	17,5	
13	1680	Hoàng Kim	Quý	15/03/1993	0	QHE	A	101	6974	3	01	5,00	5,75	4,50	15,25	15,50	2,0	17,5	
14	1805	Phạm Minh	Ngọc	04/02/1993	1	TMA	A	101	18893	2NT		5,00	6,50	5,00	16,50	16,50	1,0	17,5	
15	2318	Kiều Thị Thúy	Huyền	19/02/1993	1	NHF	A	101	889	2NT		7,25	3,75	5,25	16,25	16,50	1,0	17,5	
16	2341	Lưu Thị	Liên	21/04/1993	1	TMA	A	101	14388	2NT		5,50	5,50	5,25	16,25	16,50	1,0	17,5	
17	2521	Vũ Thị	Ly	24/04/1993	1	HTC	A	101	5525	2NT		5,75	4,50	6,25	16,50	16,50	1,0	17,5	
18	2828	Vũ Xuân	Đức	16/09/1993	0	CSH	A	101	839	2NT		5,50	5,50	5,25	16,25	16,50	1,0	17,5	
19	3006	Nguyễn Thị	Huyền	24/03/1992	1	TMA	A	101	11531	2NT		6,00	4,75	5,50	16,25	16,50	1,0	17,5	
20	3162	Vũ Đăng Thu	Hương	27/08/1993	1	KHA	A	101	6765	3		6,25	6,25	4,75	17,25	17,50	0,0	17,5	
21	739	Trần Thị Lê	Giang	30/04/1993	1	KHA	A	101	3671	1		4,75	4,75	6,00	15,50	15,50	1,5	17,0	
22	740	Nguyễn phúc	Thảo	09/03/1993	0	NHH	A	101	8347	2NT		7,00	5,50	3,25	15,75	16,00	1,0	17,0	
23	770	Vũ Công	Luân	12/09/1993	0	TMA	A	101	16119	2NT	06	6,50	5,00	3,50	15,00	15,00	2,0	17,0	
24	1053	Võ Thị Phương	Anh	05/03/1993	1	KTA	A	101	7916	2		7,00	5,75	3,50	16,25	16,50	0,5	17,0	

25	1522	Phạm Văn	Tiến	06/04/1991	0	KTA	A	101	7030	2NT		4,75	4,75	6,25	15,75	16,00	1,0	17,0	
26	3281	Mai Văn	Vương	20/06/1991	0	KHA	A	101	16744	1		5,50	4,50	5,25	15,25	15,50	1,5	17,0	
27	599	Nguyễn Thị	Nga	23/04/1993	1	QHT	A	101	5663	3		6,00	5,25	5,00	16,25	16,50	0,0	16,5	
28	723	Vũ Minh	Quang	04/09/1993	0	QHE	A	101	6755	3		6,50	4,75	5,00	16,25	16,50	0,0	16,5	
29	752	Trần Ngọc	Hùng	03/11/1993	0	LAH	A	101	1323	2NT		4,25	6,50	4,50	15,25	15,50	1,0	16,5	
30	854	Ngô Phương	Thúy	13/07/1993	1	NHH	A	101	8929	2NT		3,50	6,50	5,50	15,50	15,50	1,0	16,5	
31	920	Hán Thị Thanh	Hương	22/11/1993	1	XDA	A	101	2709	1		6,75	4,50	3,50	14,75	15,00	1,5	16,5	
32	1043	Đương Thị	Thu	20/03/1993	1	TMA	A	101	25996	2NT		5,50	5,25	4,50	15,25	15,50	1,0	16,5	
33	1364	Nguyễn Khánh	Duy	05/10/1993	0	DCN	A	101	9437	2NT		5,50	6,00	4,00	15,50	15,50	1,0	16,5	
34	1414	Nguyễn Văn	Quyết	15/03/1992	0	KTA	A	101	6192	2NT		5,75	6,50	3,25	15,50	15,50	1,0	16,5	
35	1736	Vương Đình	Quý	26/03/1993	0	BVH	A	101	3415	2NT		7,25	3,50	4,50	15,25	15,50	1,0	16,5	
36	1743	Nguyễn Trung	Kiên	29/06/1993	0	KHA	A	101	7397	3		6,25	5,50	4,50	16,25	16,50	0,0	16,5	
37	1803	Nguyễn Hữu	Quân	05/06/1992	0	KHA	A	101	11625	3	04	5,00	5,50	3,75	14,25	14,50	2,0	16,5	
38	1921	Vũ Văn	Bình	17/12/1992	0	BVH	A	101	371	2NT		5,50	5,25	4,50	15,25	15,50	1,0	16,5	
39	2074	Đầu Xuân	Đặng	05/10/1993	0	KHA	A	101	3185	2		6,25	5,25	4,50	16,00	16,00	0,5	16,5	
40	2462	Vũ Văn	Dũng	24/04/1993	0	BVH	A	101	804	2		4,75	6,25	5,00	16,00	16,00	0,5	16,5	
41	2568	Lê Thị	Hoa	29/03/1993	1	DCN	A	101	18075	2NT		6,00	5,00	4,50	15,50	15,50	1,0	16,5	
42	2631	Phạm Thị	Cúc	15/08/1993	1	TMA	A	101	3084	2NT		5,25	5,75	4,50	15,50	15,50	1,0	16,5	
43	2810	Phan Thị	Tuyết	08/08/1993	1	DCN	A	101	52493	2		4,00	6,25	5,75	16,00	16,00	0,5	16,5	
44	2831	Hoàng Thị	Nhiều	18/07/1992	1	BKA	A	101	7918	1	06	4,75	4,50	4,50	13,75	14,00	2,5	16,5	
45	3395	Nguyễn Thị Minh	Tâm	31/05/1993	1	TMA	A	101	23591	2		5,00	6,50	4,50	16,00	16,00	0,5	16,5	
46	222	Hoàng Thị Huyền	Trang	30/12/1993	1	NHF	A	101	2106	2		4,25	5,00	6,25	15,50	15,50	0,5	16,0	
47	352	Hồ Thị Kiều	Trang	13/10/1993	1	KTA	A	101	8442	2	06	4,75	5,00	4,50	14,25	14,50	1,5	16,0	
48	363	Vũ Trí	Trung	16/07/1993	0	NHH	A	101	9976	3		4,75	5,50	5,50	15,75	16,00	0,0	16,0	
49	364	Vũ Hoàng	Long	15/09/1993	0	NHH	A	101	5503	3		3,50	7,00	5,50	16,00	16,00	0,0	16,0	
50	722	Phạm Thanh	Tùng	17/07/1993	0	GHA	A	101	114140	3		5,00	5,00	6,00	16,00	16,00	0,0	16,0	
51	734	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	14/10/1993	1	GHA	A	101	110608	2NT		5,00	5,00	4,75	14,75	15,00	1,0	16,0	
52	838	Lê Đình	Được	30/08/1993	0	BVH	A	101	1026	2NT		5,50	5,25	4,25	15,00	15,00	1,0	16,0	
53	893	Trần Thị	Giang	02/10/1993	1	TMA	A	101	5792	2NT		6,00	3,75	5,00	14,75	15,00	1,0	16,0	
54	959	Nguyễn Thị	Thúy	27/08/1993	1	TMA	A	101	26977	2NT		3,25	6,50	5,00	14,75	15,00	1,0	16,0	

55	1104	Nguyễn Thị Nga	03/04/1993	1	TMA	A	101	17965	2		4,50	5,25	5,50	15,25	15,50	0,5	16,0
56	1125	Nguyễn Văn Hưng	21/05/1992	0	TMA	A	101	11991	3		4,75	6,50	4,50	15,75	16,00	0,0	16,0
57	1152	Nguyễn Hoàng Giang	07/05/1993	0	KTA	A	101	4195	2		6,25	5,75	3,50	15,50	15,50	0,5	16,0
58	1286	Phạm Thùy Dương	13/03/1992	1	TMA	A	101	4743	2NT		4,25	5,50	5,00	14,75	15,00	1,0	16,0
59	1431	Trần Duy Thiên	17/04/1993	0	GHA	A	101	111552	2		6,00	4,75	4,50	15,25	15,50	0,5	16,0
60	1432	Lê Thùy Linh	08/04/1993	1	TMA	A	101	14764	2		4,25	6,00	5,00	15,25	15,50	0,5	16,0
61	1491	Lê Phú Cường	24/08/1993	0	GHA	A	101	101440	2		4,50	5,25	5,50	15,25	15,50	0,5	16,0
62	1972	Đỗ Mạnh Cường	27/07/1993	0	KTA	A	101	3532	2NT	06	4,75	5,75	3,50	14,00	14,00	2,0	16,0
63	2153	Phạm Thị Thu Thủy	06/07/1993	1	TMA	A	101	26588	2NT		4,50	5,75	4,50	14,75	15,00	1,0	16,0
64	2166	Phạm Vũ Thanh Bình	05/10/1993	0	TMA	A	101	2308	2		5,25	5,75	4,25	15,25	15,50	0,5	16,0
65	2167	Phạm Ngọc Đức	21/05/1993	0	GHA	A	101	103202	2NT		5,75	5,50	3,50	14,75	15,00	1,0	16,0
66	2228	Trần Văn Phương	22/06/1993	0	GHA	A	101	109516	2NT		5,50	4,75	4,75	15,00	15,00	1,0	16,0
67	2263	Nguyễn Văn Hải	08/09/1993	0	KHA	A	101	4181	1		4,25	5,50	4,50	14,25	14,50	1,5	16,0
68	2386	Thân Xuân Sơn	20/03/1993	0	LPH	A	101	2361	2		5,25	5,50	4,75	15,50	15,50	0,5	16,0
69	2407	Nguyễn Hữu Toàn	07/11/1993	0	GHA	A	101	112590	2		5,75	5,50	4,25	15,50	15,50	0,5	16,0
70	2428	Nguyễn Ngọc Hoàng	08/01/1990	0	QHI	A	101	3228	1		2,50	5,25	6,50	14,25	14,50	1,5	16,0
71	2444	Phan Cao Chất	26/09/1990	0	XDA	A	101	6487	2NT		6,50	4,50	3,75	14,75	15,00	1,0	16,0
72	2596	Mai Sơn Giang	03/06/1992	1	HTC	A	101	2101	1	01	2,75	5,00	4,50	12,25	12,50	3,5	16,0
73	2642	Kiều Chí Kiên	22/08/1993	0	XDA	A	101	5180	2NT		3,75	6,25	5,00	15,00	15,00	1,0	16,0
74	2715	Nguyễn Quang Trung	17/12/1993	0	BVH	A	101	4430	3		4,75	5,50	5,50	15,75	16,00	0,0	16,0
75	2923	Nguyễn Vũ Bình	02/10/1993	0	NHH	A	101	903	1		5,75	5,00	3,50	14,25	14,50	1,5	16,0
76	2929	Bùi Việt Hùng	03/04/1993	0	TMA	A	101	11719	2NT		4,75	3,50	6,50	14,75	15,00	1,0	16,0
77	3009	Trần Thị Yến	02/10/1993	1	KHA	A	101	16869	1		3,25	6,50	4,50	14,25	14,50	1,5	16,0
78	3282	Phạm Xuân Phúc	25/06/1993	0	CSH	A	101	2154	2		3,25	6,50	5,75	15,50	15,50	0,5	16,0
79	3624	Nguyễn Thị Thu Hương	08/01/1993	1	TMA	A	101	12913	2		4,75	5,25	5,25	15,25	15,50	0,5	16,0
80	1	Nguyễn Quang Thiên	03/12/1992	0	NTH	A	101	2997	2NT		4,00	5,75	4,50	14,25	14,50	1,0	15,5
81	5	Nguyễn Tuấn Giang	28/09/1993	0	QHT	A	101	2035	3		5,00	5,00	5,25	15,25	15,50	0,0	15,5
82	79	Cao Ngô Minh	15/01/1993	1	KHA	A	101	9244	3		4,50	5,50	5,50	15,50	15,50	0,0	15,5
83	241	Nguyễn Thanh Hà	31/10/1993	1	KHA	A	101	3880	3		5,50	5,50	4,25	15,25	15,50	0,0	15,5
84	331	Nguyễn Thu Hiền	16/08/1992	0	KHA	A	101	5050	2NT		6,00	4,25	4,25	14,50	14,50	1,0	15,5

85	379	Nguyễn Văn	Thanh	19/09/1992	0	BVH	A	101	3668	2NT		3,25	4,50	6,50	14,25	14,50	1,0	15,5
86	394	Nguyễn Khắc	Hùng	14/06/1993	0	DCN	A	101	22205	2		6,50	5,25	3,25	15,00	15,00	0,5	15,5
87	427	Nguyễn Tuấn	Anh	28/04/1992	0	TMA	A	101	1721	2		4,75	5,50	4,50	14,75	15,00	0,5	15,5
88	637	Lê Thanh	Tuyên	04/11/1993	0	KHA	A	101	15745	2NT		4,75	5,50	4,25	14,50	14,50	1,0	15,5
89	793	Phạm Thị Hồng	Nhung	26/09/1993	1	DCN	A	101	35212	2NT	06	3,75	4,75	4,75	13,25	13,50	2,0	15,5
90	919	Nguyễn Hoàng	Việt	03/02/1991	0	BKA	A	101	12963	1		6,00	4,50	3,50	14,00	14,00	1,5	15,5
91	1132	Nguyễn Thị	Loan	11/03/1993	1	QHT	A	101	4906	2NT		5,00	2,75	6,50	14,25	14,50	1,0	15,5
92	1136	Vũ Hoài	Thu	09/10/1993	1	NHF	A	101	1903	3		6,25	4,25	4,75	15,25	15,50	0,0	15,5
93	1147	Nguyễn Văn	Hân	20/09/1993	0	BKA	A	101	3641	2		4,25	6,25	4,25	14,75	15,00	0,5	15,5
94	1169	Tiêu Thị Ngọc	Lan	18/04/1993	1	TMA	A	101	13868	2NT		4,50	5,50	4,50	14,50	14,50	1,0	15,5
95	1187	Bùi Văn	Lương	01/09/1993	0	TMA	A	101	16289	1	01	3,00	5,50	3,50	12,00	12,00	3,5	15,5
96	1274	Đinh Thị	Phuong	04/06/1993	1	KTA	A	101	5966	2NT		5,50	4,50	4,50	14,50	14,50	1,0	15,5
97	1301	Lê Tuấn	Anh	13/09/1993	0	TMA	A	101	906	2		5,00	5,00	5,00	15,00	15,00	0,5	15,5
98	1306	Nguyễn Thị	Quyên	15/10/1993	1	HTC	A	101	7380	1		4,25	4,75	4,75	13,75	14,00	1,5	15,5
99	1393	Cố Phi	Long	25/10/1991	0	QHT	A	101	4936	1	01	4,00	5,25	2,50	11,75	12,00	3,5	15,5
100	1415	Nguyễn Văn	Hà	15/10/1989	0	KTA	A	101	4366	2NT		5,25	4,75	4,50	14,50	14,50	1,0	15,5
101	1448	Đỗ Thị	Huệ	01/08/1993	1	GHA	A	101	105163	2NT		4,25	5,50	4,50	14,25	14,50	1,0	15,5
102	1484	Trình Thị	Thương	02/08/1992	1	TMA	A	101	27273	2NT		5,00	5,00	4,25	14,25	14,50	1,0	15,5
103	1488	Vũ Thị	Hường	06/11/1992	1	DCN	A	101	24275	2NT		4,00	5,00	5,50	14,50	14,50	1,0	15,5
104	1521	Phan Thị	Dinh	10/10/1992	1	NHH	A	101	1332	1		4,50	4,75	4,75	14,00	14,00	1,5	15,5
105	1545	Nguyễn Văn	Được	14/05/1993	0	DCN	A	101	12590	2NT		4,00	5,25	5,25	14,50	14,50	1,0	15,5
106	1686	Nguyễn Trần Phan	Vũ	17/06/1993	0	DMS	A	101	17150	3		4,50	6,50	4,50	15,50	15,50	0,0	15,5
107	1894	Nguyễn Xuân	Vương	20/08/1993	0	TMA	A	101	31793	3		5,50	5,00	5,00	15,50	15,50	0,0	15,5
108	2004	Trần Khoa	Bách	19/02/1993	0	KHA	A	101	1231	3		6,50	4,00	5,00	15,50	15,50	0,0	15,5
109	2022	Ta Văn	Phúc	26/01/1993	0	GHA	A	101	109311	2NT		4,75	5,75	4,00	14,50	14,50	1,0	15,5
110	2078	Trần Long	Nhật	14/12/1993	0	TMA	A	101	19841	2NT		3,25	5,50	5,50	14,25	14,50	1,0	15,5
111	2272	Lê Ngọc	Hợp	20/10/1993	0	XDA	A	101	8301	2NT		5,00	5,25	4,25	14,50	14,50	1,0	15,5
112	2295	Lê Thị	An	24/06/1993	1	DCN	A	101	2694	2NT		5,50	4,75	4,25	14,50	14,50	1,0	15,5
113	2508	Dương Thị	Mai	15/08/1993	1	DCN	A	101	30031	1		5,75	4,50	3,50	13,75	14,00	1,5	15,5
114	2550	Hoàng Văn	Lập	30/05/1993	0	QHT	A	101	4480	2NT		4,50	4,50	5,50	14,50	14,50	1,0	15,5

115	2576	Nguyễn Thị Ngọc	Lan	26/07/1993	1	BVH	A	101	2213	2NT		5,00	5,25	4,25	14,50	14,50	1,0	15,5	
116	2583	Đỗ Thị	Thanh	16/11/1991	1	TMA	A	101	23817	2NT		6,50	3,50	4,50	14,50	14,50	1,0	15,5	
117	2668	Nguyễn Bình	Minh	12/10/1993	0	DQH	A	101	3264	3		5,00	5,25	5,25	15,50	15,50	0,0	15,5	
118	2773	Hoàng Văn	Ngân	12/04/1993	0	TMA	A	101	18553	2NT		4,75	5,25	4,50	14,50	14,50	1,0	15,5	
119	2789	Ngô Văn	Hiếu	12/08/1993	0	CSH	A	101	1040	2NT		3,25	5,00	6,00	14,25	14,50	1,0	15,5	
120	2818	Nguyễn Tùng	Anh	01/06/1993	0	ANS	A	101	24	2		0,75	7,00	7,00	14,75	15,00	0,5	15,5	
121	2866	Nguyễn Hoài	Nam	18/09/1993	0	BKA	A	101	7317	3		5,25	6,00	4,00	15,25	15,50	0,0	15,5	
122	2887	Mai Tiến	Tùng	14/02/1993	0	BKA	A	101	9665	2		4,00	5,50	5,50	15,00	15,00	0,5	15,5	
123	2898	Đào Hoài	Phương	16/07/1992	0	DCN	A	101	36432	2NT		5,50	4,00	5,00	14,50	14,50	1,0	15,5	
124	2947	Trần Văn	Cường	23/08/1993	0	DQH	A	101	2396	2NT		5,50	5,00	3,75	14,25	14,50	1,0	15,5	
125	3061	Hoàng Minh	Hương	02/11/1992	0	KHA	A	101	7040	1	01	3,50	3,50	5,00	12,00	12,00	3,5	15,5	
126	3075	Lương Anh	Việt	13/03/1992	0	KHA	A	101	16562	2NT		2,25	6,50	5,75	14,50	14,50	1,0	15,5	
127	3188	Giáp Vinh	Quang	28/01/1993	0	KTA	A	101	6046	2		4,75	5,75	4,50	15,00	15,00	0,5	15,5	
128	3264	Nguyễn Thị	Hằng	10/04/1993	1	DHK	A	101	18256	2NT		5,25	4,75	4,25	14,25	14,50	1,0	15,5	
129	3322	Khổng Thị	Duyên	25/05/1993	1	TMA	A	101	4335	3		6,00	4,75	4,50	15,25	15,50	0,0	15,5	
130	3329	Hoàng Mỹ	Phương	26/11/1993	1	BKA	A	101	8180	3		6,25	2,75	6,50	15,50	15,50	0,0	15,5	
131	3398	Nguyễn Tùng	Linh	07/02/1993	0	CSH	A	101	2708	2NT		5,75	5,50	3,25	14,50	14,50	1,0	15,5	
132	3486	Trình Thị Thanh	Huyền	01/07/1993	1	DCN	A	101	22001	2NT		4,00	4,50	5,75	14,25	14,50	1,0	15,5	
133	3507	Lê Thị	Sen	23/06/1993	1	BVH	A	101	5261	1		5,25	4,50	4,00	13,75	14,00	1,5	15,5	
134	3540	Trần Văn	Đạt	02/09/1992	0	XDA	A	101	6190	2NT		4,75	5,75	4,00	14,50	14,50	1,0	15,5	
135	3542	Lưu Thị	Thảo	02/04/1993	1	NHH	A	101	8381	1		4,75	5,00	4,25	14,00	14,00	1,5	15,5	
136	3546	Tô Xuân	Thạch	27/07/1993	0	GHA	A	101	111200	3		4,25	6,25	4,75	15,25	15,50	0,0	15,5	
137	3638	Trần Minh	Thu	22/10/1993	1	KHA	A	101	13552	3		5,50	6,25	3,75	15,50	15,50	0,0	15,5	
138	3689	Phạm Quang	Tùng	13/05/1993	0	TMA	A	101	30604	3		5,25	7,00	3,00	15,25	15,50	0,0	15,5	
139	17	Vũ Chí	Thành	23/12/1993	0	BVH	A	101	3712	3		5,50	4,00	5,50	15,00	15,00	0,0	15,0	
140	43	Ta Xuân	Tiến	22/07/1993	0	BKA	A	101	11449	3		5,75	4,50	4,50	14,75	15,00	0,0	15,0	
141	47	Nguyễn Tuấn	Anh	14/06/1993	0	TMA	A	101	953	3		5,00	4,50	5,50	15,00	15,00	0,0	15,0	
142	78	Phạm Thanh	Tùng	27/04/1993	0	BVH	A	101	4738	3		4,00	6,25	4,50	14,75	15,00	0,0	15,0	
143	91	Đỗ Thành	Long	13/11/1993	0	BKA	A	101	6511	3		4,00	5,50	5,50	15,00	15,00	0,0	15,0	
144	102	Nguyễn Duy	Phong	17/03/1993	0	QHI	A	101	6366	3		4,50	5,50	5,00	15,00	15,00	0,0	15,0	

145	317	Trần Anh	Dũng	06/10/1993	0	TMA	A	101	4419	2NT		5,25	5,50	3,25	14,00	14,00	1,0	15,0
146	393	Nguyễn Đăng	Hà	20/03/1993	0	KHA	A	101	3968	3		5,00	5,50	4,50	15,00	15,00	0,0	15,0
147	406	Nguyễn Thế	Quý	20/09/1993	0	DDL	A	101	7479	2NT		6,25	4,25	3,50	14,00	14,00	1,0	15,0
148	407	Nguyễn Đông	Hải	09/08/1993	0	KTA	A	101	4434	2NT		3,00	5,50	5,50	14,00	14,00	1,0	15,0
149	483	Nguyễn Thị	Huê	22/03/1993	1	DCN	A	101	20739	1		5,00	4,00	4,25	13,25	13,50	1,5	15,0
150	520	Lê Anh	Tuấn	19/05/1993	0	KQH	A	101	1323	2NT		5,50	4,50	4,00	14,00	14,00	1,0	15,0
151	839	Trình Văn	Chiến	11/10/1993	0	BVH	A	101	446	2NT		5,75	4,50	3,50	13,75	14,00	1,0	15,0
152	871	Nguyễn Đình Võ	Hiệp	29/08/1993	0	TMA	A	101	35633	2		5,25	4,50	4,50	14,25	14,50	0,5	15,0
153	884	Trương Thị	Thùy	04/01/1993	1	DDL	A	101	9004	2NT		3,25	6,50	4,25	14,00	14,00	1,0	15,0
154	907	Quách Thị	Hương	18/02/1992	1	TMA	A	101	13003	1	01	4,25	3,50	3,50	11,25	11,50	3,5	15,0
155	922	Phùng Thị Bích	Ngọc	24/04/1994	1	TMA	A	101	19308	1	01	4,00	4,25	3,25	11,50	11,50	3,5	15,0
156	949	Lê Đình	Quý	28/01/1993	0	KTA	A	101	6233	2NT		4,50	4,75	4,50	13,75	14,00	1,0	15,0
157	968	Đỗ Thị	Quyết	13/09/1993	1	XDA	A	101	2708	1		3,75	4,50	5,00	13,25	13,50	1,5	15,0
158	970	Phạm Thị	Bằng	28/10/1993	1	QHE	A	101	667	2		5,00	5,00	4,25	14,25	14,50	0,5	15,0
159	1020	Nguyễn Hữu	Dâu	15/03/1993	0	DDL	A	101	1306	2NT		5,25	4,00	4,75	14,00	14,00	1,0	15,0
160	1080	Trương Thị	Thành	06/10/1993	1	DCN	A	101	42356	2NT		5,25	5,50	3,00	13,75	14,00	1,0	15,0
161	1121	Trần Thị Thùy	My	18/06/1993	1	KHA	A	101	9495	2NT	06	4,75	4,00	4,00	12,75	13,00	2,0	15,0
162	1222	Nguyễn Thị	Loan	23/12/1993	1	QHT	A	101	4909	2NT		4,25	5,25	4,50	14,00	14,00	1,0	15,0
163	1283	Phạm Văn	Đạt	20/04/1993	0	KTA	A	101	4153	2NT		5,50	4,00	4,25	13,75	14,00	1,0	15,0
164	1287	Nguyễn Thị Kim	Tinh	26/11/1993	1	DDL	A	101	9303	2NT		5,25	4,50	4,00	13,75	14,00	1,0	15,0
165	1368	Thân Vi	Trung	24/07/1993	0	DDL	A	101	9789	2NT		4,25	5,50	4,00	13,75	14,00	1,0	15,0
166	1439	Đặng Đức	Toàn	19/06/1993	0	DCN	A	101	48555	1		7,25	3,25	3,00	13,50	13,50	1,5	15,0
167	1455	Đào Thị Phương	Thảo	21/08/1993	1	HHA	A	101	10064	1		4,75	5,25	3,50	13,50	13,50	1,5	15,0
168	1525	Trình Tuấn	Anh	06/06/1993	0	DDL	A	101	490	1		6,25	3,50	3,50	13,25	13,50	1,5	15,0
169	1576	Trần Thị	Tâm	29/12/1993	1	TMA	A	101	23583	1		2,25	6,25	4,75	13,25	13,50	1,5	15,0
170	1605	Phạm Đức	Giáp	20/07/1993	0	KTA	A	101	4232	2NT		4,25	5,75	3,75	13,75	14,00	1,0	15,0
171	1681	Vũ Huy	Hùng	13/04/1993	0	TMA	A	101	11798	3		4,25	5,50	5,00	14,75	15,00	0,0	15,0
172	1689	Nguyễn Tùng	Lâm	27/12/1993	0	KHA	A	101	7692	2		5,25	4,50	4,50	14,25	14,50	0,5	15,0
173	1696	Lê Thị Vân	Huê	08/11/1993	1	DDL	A	101	3920	2NT		6,75	4,50	2,50	13,75	14,00	1,0	15,0
174	1756	Hà Thị	Hằng	03/08/1992	1	HTC	A	101	2714	1	01	2,00	4,50	4,75	11,25	11,50	3,5	15,0

175	1823	Vũ Thị	Ánh	10/02/1991	1	KHA	A	101	1173	2NT		4,00	5,50	4,25	13,75	14,00	1,0	15,0
176	1878	Đỗ Thị	Anh	24/09/1993	1	XDA	A	101	1217	2NT		5,25	4,75	4,00	14,00	14,00	1,0	15,0
177	1907	Nguyễn Văn	Hải	25/11/1993	0	GHA	A	101	103769	1		5,50	4,50	3,50	13,50	13,50	1,5	15,0
178	1919	Nguyễn Tuấn	Hiệp	24/01/1993	0	QHT	A	101	2955	3		3,75	5,50	5,75	15,00	15,00	0,0	15,0
179	1940	Nguyễn Thị	Trang	29/07/1993	1	TMA	A	101	29075	2NT		4,50	5,00	4,50	14,00	14,00	1,0	15,0
180	2036	Vũ Văn	Duy	18/07/1993	0	TMA	A	101	4133	2NT		5,00	5,50	3,50	14,00	14,00	1,0	15,0
181	2080	Nguyễn Thị Lan	Phương	28/11/1993	1	BVH	A	101	3169	1		4,75	5,25	3,50	13,50	13,50	1,5	15,0
182	2124	Nguyễn Thị Thảo	Ly	21/11/1993	1	TMA	A	101	16448	2NT		5,25	4,50	4,25	14,00	14,00	1,0	15,0
183	2173	Nguyễn Trọng	Quyết	13/06/1993	0	GHA	A	101	109928	1		4,25	5,00	4,00	13,25	13,50	1,5	15,0
184	2212	Trình Đức	Huy	14/08/1993	0	BVH	A	101	1803	2NT		5,75	3,75	4,50	14,00	14,00	1,0	15,0
185	2270	Nguyễn Thị	Cúc	02/02/1993	1	TMA	A	101	3054	2NT		5,25	5,00	3,75	14,00	14,00	1,0	15,0
186	2289	Ta Khắc	Chiêu	03/10/1993	0	DCN	A	101	6380	2NT		5,75	4,25	4,00	14,00	14,00	1,0	15,0
187	2317	Phạm Tiến	Dũng	22/11/1992	0	KTA	A	101	3867	2		3,75	5,00	5,50	14,25	14,50	0,5	15,0
188	2380	Phạm Thị	Vân	12/10/1993	1	HTC	A	101	10391	2NT		6,75	3,50	3,50	13,75	14,00	1,0	15,0
189	2385	Nguyễn Thị	Lãng	12/04/1993	1	BVH	A	101	2263	2		5,50	5,25	3,50	14,25	14,50	0,5	15,0
190	2518	Lê Thị Kiều	Oanh	04/07/1993	1	QSQ	A	101	883	1		4,50	4,25	4,50	13,25	13,50	1,5	15,0
191	2695	Nguyễn Hồng	Thắng	22/11/1993	0	KTA	A	101	6727	2		4,00	5,00	5,50	14,50	14,50	0,5	15,0
192	2768	Ngô Ngọc	Ninh	05/11/1993	0	QHI	A	101	6254	2		2,75	5,50	6,00	14,25	14,50	0,5	15,0
193	2769	Trần Văn	Tùng	19/08/1993	0	XDA	A	101	6824	2NT		3,00	5,25	5,75	14,00	14,00	1,0	15,0
194	2775	Nguyễn Minh	Tú	23/11/1993	0	KTA	A	101	7638	2		3,75	6,00	4,50	14,25	14,50	0,5	15,0
195	2777	Nguyễn Quang	Vinh	06/12/1993	0	DDL	A	101	10931	1		4,25	5,50	3,50	13,25	13,50	1,5	15,0
196	2964	Nguyễn Đình	Huynh	24/03/1993	0	KTA	A	101	4861	2NT		4,25	5,00	4,50	13,75	14,00	1,0	15,0
197	3072	Đặng Xuân	Bách	15/08/1989	0	KHA	A	101	1228	2		5,50	5,25	3,75	14,50	14,50	0,5	15,0
198	3076	Nguyễn Thị	Đào	23/04/1993	1	TMA	A	101	4990	2NT		5,50	3,50	5,00	14,00	14,00	1,0	15,0
199	3088	Mai Thế	Trường	02/09/1992	0	KTA	A	101	7173	2NT		4,25	4,75	4,75	13,75	14,00	1,0	15,0
200	3246	Nguyễn Quang	Huân	30/08/1991	0	BVH	A	101	1732	2NT		5,75	4,50	3,75	14,00	14,00	1,0	15,0
201	3249	Trần Thị Lan	Anh	01/04/1993	1	DDL	A	101	281	1		5,00	4,75	3,50	13,25	13,50	1,5	15,0
202	3256	Vũ Thị	Hoa	08/11/1993	1	TMA	A	101	9206	2NT		4,25	4,50	5,25	14,00	14,00	1,0	15,0
203	3272	Hoàng Văn	Thanh	29/01/1993	0	DCN	A	101	41489	1	01	3,50	4,25	3,75	11,50	11,50	3,5	15,0
204	3273	Nguyễn Thị Thanh	Hương	17/09/1993	1	TMA	A	101	12492	2		4,50	5,75	4,00	14,25	14,50	0,5	15,0

205	3333	Trần Thị Trang	19/10/1993	1	DCN	A	101	49596	2NT		4,25	6,50	3,00	13,75	14,00	1,0	15,0
206	3346	Phạm Thị Hồng Thơm	16/11/1993	1	BVH	A	101	3951	2NT		7,00	3,50	3,50	14,00	14,00	1,0	15,0
207	3353	Nguyễn Đình Hải	23/06/1993	0	TMA	A	101	7098	1		4,50	3,75	5,00	13,25	13,50	1,5	15,0
208	3360	Vũ Văn Long	31/08/1993	0	CSH	A	101	1696	1		4,50	4,50	4,25	13,25	13,50	1,5	15,0
209	3423	Trần Hải Tùng	26/07/1993	0	TMA	A	101	30780	3		4,50	5,75	4,50	14,75	15,00	0,0	15,0
210	3459	Ngô Đăng Nam	15/05/1993	0	DCN	A	101	31653	3		4,75	5,50	4,50	14,75	15,00	0,0	15,0
211	3496	Lê Xuân Trường	31/07/1986	0	TMA	A	101	29670	2NT	06	3,75	4,25	5,00	13,00	13,00	2,0	15,0
212	3513	Dương Văn Minh	13/09/1992	0	BKA	A	101	6974	3		5,75	4,50	4,50	14,75	15,00	0,0	15,0
213	3519	Lê Quang Hữu	15/06/1993	0	NHF	A	101	987	2NT		5,25	5,00	3,50	13,75	14,00	1,0	15,0
214	3569	Nguyễn Thành Trung	27/08/1993	0	CSH	A	101	3053	2		4,50	5,25	4,50	14,25	14,50	0,5	15,0
215	3587	Nguyễn Thị Ngọc Bích	01/11/1993	1	DCN	A	101	5306	2		5,50	5,00	3,75	14,25	14,50	0,5	15,0
216	70	Nguyễn Văn Hùng	15/08/1990	0	TLA	A	101	4556	2	06	3,75	4,75	4,50	13,00	13,00	1,5	14,5
217	114	Kim Ngọc Anh	20/05/1993	0	TMA	A	101	1285	2		5,75	4,50	3,50	13,75	14,00	0,5	14,5
218	269	Kiều Văn Thiết	11/10/1993	0	KTA	A	101	6811	2NT		5,50	3,75	4,00	13,25	13,50	1,0	14,5
219	294	Phạm Hùng	16/05/1992	1	TLA	A	101	4591	2	06	4,25	5,25	3,50	13,00	13,00	1,5	14,5
220	359	Hoàng Doanh Tùng	23/11/1993	0	TMA	A	101	30751	2NT		4,25	4,75	4,50	13,50	13,50	1,0	14,5
221	371	Vũ Thị Hương	20/12/1993	1	MDA	A	101	5573	2		5,50	4,50	3,75	13,75	14,00	0,5	14,5
222	382	Đỗ Mạnh Kiên	13/09/1993	0	DQH	A	101	3079	3		4,25	4,75	5,25	14,25	14,50	0,0	14,5
223	558	Phạm Hoàng Hiệp	30/12/1993	0	NHH	A	101	3121	3		3,25	5,75	5,50	14,50	14,50	0,0	14,5
224	569	Nguyễn Hoàng	21/09/1993	0	TLA	A	101	3926	3		5,25	4,25	5,00	14,50	14,50	0,0	14,5
225	576	Chu Thị Thùy	16/08/1993	1	QHT	A	101	8139	2		5,00	5,50	3,50	14,00	14,00	0,5	14,5
226	610	Dương Văn An	25/03/1993	0	DDL	A	101	26	1		4,75	4,00	4,00	12,75	13,00	1,5	14,5
227	743	Nguyễn Mạnh Quỳnh	24/06/1993	0	HCH	A	101	722	2	06	4,00	3,75	5,25	13,00	13,00	1,5	14,5
228	759	Ngô Quyết Chiến	02/07/1993	0	GHA	A	101	101078	2NT		4,50	4,50	4,50	13,50	13,50	1,0	14,5
229	769	Nguyễn Thanh	27/06/1982	0	NHF	A	101	1769	2NT		5,00	4,00	4,50	13,50	13,50	1,0	14,5
230	804	Lê Thị Thương	01/02/1992	1	TMA	A	101	27260	2NT		4,25	4,75	4,25	13,25	13,50	1,0	14,5
231	807	Lê Văn Đình	27/07/1993	0	DCN	A	101	12098	1	06	4,00	4,00	4,00	12,00	12,00	2,5	14,5
232	818	Nguyễn Ngọc Bảo	27/09/1993	0	DKH	A	101	180	2NT		4,00	4,75	4,75	13,50	13,50	1,0	14,5
233	865	Nguyễn Văn Hoàng	05/02/1992	0	TMA	A	101	10024	2NT		6,25	3,50	3,75	13,50	13,50	1,0	14,5
234	883	Lê Thị Mai	29/04/1993	1	TMA	A	101	16969	2NT		4,25	4,25	4,75	13,25	13,50	1,0	14,5



235	936	Phan Nhâm	Chính	10/02/1993	0	DCN	A	101	6590	2NT		4,50	5,50	3,25	13,25	13,50	1,0	14,5
236	958	Lê Đức	Cường	23/06/1992	0	XDA	A	101	8045	2NT		4,75	6,25	2,50	13,50	13,50	1,0	14,5
237	1117	Lê Hoàng	Quân	06/05/1993	0	MHN	A	101	6600	3		4,75	4,50	5,25	14,50	14,50	0,0	14,5
238	1151	Lê Quang	Tuấn	22/11/1992	0	GHA	A	101	113515	2		4,25	4,75	4,75	13,75	14,00	0,5	14,5
239	1178	Cao Mạnh	Đặng	27/09/1989	0	QHE	A	101	1760	1		4,50	3,75	4,50	12,75	13,00	1,5	14,5
240	1247	Trần Thị	Vẽ	05/02/1993	1	MHN	A	101	7609	2		4,50	5,25	4,25	14,00	14,00	0,5	14,5
241	1329	Vũ Thị	Nga	24/06/1993	1	TMA	A	101	18288	2NT		5,00	4,25	4,00	13,25	13,50	1,0	14,5
242	1442	Vũ Văn	Chính	11/09/1993	0	DCN	A	101	6551	2		5,50	4,00	4,25	13,75	14,00	0,5	14,5
243	1477	Nguyễn Đình	Đức	29/09/1992	0	TMA	A	101	5731	1		4,50	4,25	4,00	12,75	13,00	1,5	14,5
244	1495	Lê Văn	Phong	01/07/1992	0	DCN	A	101	35958	2NT		4,50	5,25	3,50	13,25	13,50	1,0	14,5
245	1611	Nguyễn Văn	Hiển	06/09/1991	0	DCN	A	101	16723	2NT		5,25	4,50	3,50	13,25	13,50	1,0	14,5
246	1622	Lại Thị	Hương	13/05/1993	1	MDA	A	101	5649	2NT	04	3,00	4,50	3,75	11,25	11,50	3,0	14,5
247	1662	Phạm Xuân	Trường	10/11/1993	0	DCN	A	101	50853	1		5,50	3,50	4,00	13,00	13,00	1,5	14,5
248	1725	Nguyễn Hữu	Quang	24/07/1993	0	DCN	A	101	37619	2NT		5,25	4,25	3,75	13,25	13,50	1,0	14,5
249	1838	Lê Thị Thanh	Mai	11/01/1994	1	HTC	A	101	5594	2		4,00	5,00	4,75	13,75	14,00	0,5	14,5
250	1869	Trình Xuân	Hiệp	02/03/1993	0	DCN	A	101	17392	2NT		4,00	5,25	4,00	13,25	13,50	1,0	14,5
251	1922	Nguyễn Văn	Quân	12/05/1993	0	DCN	A	101	38048	2NT		3,50	5,00	5,00	13,50	13,50	1,0	14,5
252	1953	Nguyễn Việt	Phong	27/07/1993	0	BVH	A	101	3123	3		4,50	4,50	5,50	14,50	14,50	0,0	14,5
253	2017	Bùi Văn	Hiệp	10/07/1993	0	MDA	A	101	4122	2NT		3,00	6,25	4,25	13,50	13,50	1,0	14,5
254	2060	Nguyễn Văn	Kỳ	26/08/1993	0	KHA	A	101	7495	2NT		5,00	5,25	3,25	13,50	13,50	1,0	14,5
255	2225	Nguyễn Thanh	Tùng	03/07/1993	0	DCN	A	101	53545	2NT		5,00	3,50	4,75	13,25	13,50	1,0	14,5
256	2447	Vũ Thị	Hương	25/03/1993	1	NHH	A	101	4365	2NT		5,75	5,00	2,75	13,50	13,50	1,0	14,5
257	2453	Nguyễn Văn	Tuyển	01/02/1993	0	GHA	A	101	113842	2NT		3,50	4,50	5,50	13,50	13,50	1,0	14,5
258	2470	Nguyễn Thanh	Tùng	10/10/1993	0	GHA	A	101	114077	2NT		5,00	4,50	3,75	13,25	13,50	1,0	14,5
259	2687	Hoàng Ngọc	Long	02/12/1993	0	BVH	A	101	2943	2NT		3,25	4,25	6,00	13,50	13,50	1,0	14,5
260	2765	Bùi Thị	Hà	20/11/1993	1	TLA	A	101	2872	1		2,00	4,50	6,50	13,00	13,00	1,5	14,5
261	2770	Trần Thị	Bích	08/02/1993	1	KHA	A	101	1331	2NT		5,25	4,50	3,50	13,25	13,50	1,0	14,5
262	2781	Lê Sĩ	Cường	13/06/1993	0	BVH	A	101	567	2NT		4,25	4,25	4,75	13,25	13,50	1,0	14,5
263	2845	Vu Đình	Hải	04/06/1993	0	DDL	A	101	2854	1		4,75	4,75	3,25	12,75	13,00	1,5	14,5
264	2859	Vũ Đức	Nhân	13/10/1993	0	DDL	A	101	6554	2NT		3,25	4,50	5,50	13,25	13,50	1,0	14,5

265	2939	Phạm Quang Anh	Ninh	12/10/1993	0	TMA	A	101	20469	2NT		4,00	5,00	4,50	13,50	13,50	1,0	14,5
266	2949	Nguyễn Văn	Quyết	16/05/1988	0	KHA	A	101	11758	2NT		3,75	5,50	4,25	13,50	13,50	1,0	14,5
267	3090	Hoàng Tuấn	Dũng	30/10/1992	0	TLA	A	101	1857	2NT	06	4,75	4,25	3,50	12,50	12,50	2,0	14,5
268	3198	Vũ Thị Thu	Thảo	21/06/1993	1	HHA	A	101	10062	2NT		2,75	5,50	5,25	13,50	13,50	1,0	14,5
269	3257	Phạm Văn	Dũng	21/11/1991	0	CSH	A	101	564	2NT		4,25	5,00	4,25	13,50	13,50	1,0	14,5
270	3311	Vũ Thị Thùy	Dung	01/05/1993	1	QHT	A	101	1340	1		4,75	4,00	4,00	12,75	13,00	1,5	14,5
271	3326	Trần Thị Ngọc	Ánh	13/10/1993	1	MDA	A	101	661	2NT		4,75	5,00	3,50	13,25	13,50	1,0	14,5
272	3370	Nguyễn Văn	Lộc	05/04/1993	0	MHN	A	101	5883	2NT		4,50	5,00	4,00	13,50	13,50	1,0	14,5
273	3390	Lương Nhữ Thái	Uyên	21/12/1993	1	BKA	A	101	12625	3		6,00	4,50	4,00	14,50	14,50	0,0	14,5
274	3471	Hoàng Văn	Huy	20/08/1993	0	KTA	A	101	4779	1		5,00	4,25	3,50	12,75	13,00	1,5	14,5
275	110	Dương Tuấn	Tú	11/04/1993	0	KHA	A	101	15937	3		5,25	4,75	4,00	14,00	14,00	0,0	14,0
276	143	Nguyễn Thị Bích	Phương	05/12/1993	1	DCN	A	101	36648	1		5,00	3,25	4,25	12,50	12,50	1,5	14,0
277	299	Nguyễn Quang	Trong	10/11/1992	0	TMA	A	101	29328	2NT		4,50	5,00	3,50	13,00	13,00	1,0	14,0
278	307	Đỗ Văn	Chiến	11/06/1993	0	MDA	A	101	1031	2NT		5,50	4,50	3,00	13,00	13,00	1,0	14,0
279	310	Nguyễn Ngọc	Khánh	01/04/1992	1	KHA	A	101	7194	3		2,75	4,50	6,50	13,75	14,00	0,0	14,0
280	413	Nguyễn Văn	Quân	04/09/1993	0	NHF	A	101	1656	2		5,00	4,75	3,50	13,25	13,50	0,5	14,0
281	419	Nguyễn Văn	Minh	18/10/1993	0	DCN	A	101	31164	2NT		3,00	5,50	4,50	13,00	13,00	1,0	14,0
282	429	Bùi Ngọc	Xô	04/03/1993	0	KMA	A	101	624	2NT		5,00	4,00	4,00	13,00	13,00	1,0	14,0
283	439	Nguyễn Thị Thu	Phương	05/07/1993	1	DCN	A	101	36508	2		5,00	4,50	3,75	13,25	13,50	0,5	14,0
284	472	Nguyễn Thị	Thúy	30/08/1993	1	MDA	A	101	11168	2NT		5,50	3,50	3,75	12,75	13,00	1,0	14,0
285	477	Nguyễn Hồng	Quân	25/05/1993	0	TMA	A	101	22269	1		5,25	4,75	2,25	12,25	12,50	1,5	14,0
286	537	Lê Đức	Anh	22/08/1993	0	BKA	A	101	217	3		4,50	4,50	4,75	13,75	14,00	0,0	14,0
287	680	Đỗ Văn	Đông	13/10/1993	0	SPH	A	101	2067	2NT		3,50	4,75	4,50	12,75	13,00	1,0	14,0
288	797	Khúc Đình	Bác	15/08/1993	0	TLA	A	101	702	2NT		3,25	5,25	4,50	13,00	13,00	1,0	14,0
289	832	Đông Văn	Tài	19/10/1993	0	KMA	A	101	426	1		3,50	5,00	4,00	12,50	12,50	1,5	14,0
290	953	Trịnh Sơn	Hiển	19/09/1993	0	XDA	A	101	1386	2NT		5,25	3,50	4,25	13,00	13,00	1,0	14,0
291	960	Ngô Thị	Phương	04/03/1993	1	LDA	A	101	6128	2NT		5,25	4,25	3,50	13,00	13,00	1,0	14,0
292	997	Nguyễn Văn	Viên	17/09/1993	0	KMA	A	101	598	2NT		6,75	3,75	2,50	13,00	13,00	1,0	14,0
293	1032	Vũ Thị Thủy	Tiên	24/09/1993	1	DCN	A	101	47510	2		3,00	6,75	3,50	13,25	13,50	0,5	14,0
294	1039	Trần Thị	Lý	29/06/1993	1	TMA	A	101	16577	2NT		4,75	4,50	3,50	12,75	13,00	1,0	14,0

295	1062	Trinh Trần Thanh	Quang	20/10/1993	0	MHN	A	101	6596	3		3,00	4,75	6,00	13,75	14,00	0,0	14,0	
296	1064	An Trung	Đại	20/03/1993	0	KTA	A	101	4080	2		4,50	4,50	4,50	13,50	13,50	0,5	14,0	
297	1130	Phan Duy	Manh	12/06/1993	0	KTA	A	101	5618	2NT		4,00	6,50	2,50	13,00	13,00	1,0	14,0	
298	1202	Ngô Chí	Hiếu	08/08/1993	0	DCN	A	101	16896	2		5,00	5,00	3,50	13,50	13,50	0,5	14,0	
299	1203	Nguyễn Thị Hương	Thảo	27/12/1993	1	DCN	A	101	42840	2		3,75	5,25	4,50	13,50	13,50	0,5	14,0	
300	1240	Bùi Thị	Nga	25/05/1993	1	TMA	A	101	18296	1		5,50	3,50	3,50	12,50	12,50	1,5	14,0	
301	1246	Đinh Thị	Thảo	15/09/1993	1	DCN	A	101	42768	2NT		5,50	3,75	3,50	12,75	13,00	1,0	14,0	
302	1259	Hoàng Đình	Trong	06/02/1991	0	MDA	A	101	11991	2NT		3,50	5,00	4,50	13,00	13,00	1,0	14,0	
303	1266	Trần Thị	Liên	25/12/1993	1	HHA	A	101	6058	2		4,00	5,25	4,00	13,25	13,50	0,5	14,0	
304	1406	Đàm Thị	Tập	08/08/1992	1	TMA	A	101	23670	2NT		3,75	5,00	4,25	13,00	13,00	1,0	14,0	
305	1412	Nguyễn Văn	Cường	06/04/1993	0	SNH	A	101	34	2		5,50	5,50	2,25	13,25	13,50	0,5	14,0	
306	1637	Nguyễn Kim	Trung	18/08/1993	0	MDA	A	101	12025	2NT		3,75	5,25	4,00	13,00	13,00	1,0	14,0	
307	1642	Nguyễn Xuân	Sang	05/09/1992	0	DCN	A	101	39588	2NT		5,25	4,50	3,25	13,00	13,00	1,0	14,0	
308	1669	Lương Văn	Tường	11/03/1993	0	BKA	A	101	10024	3		4,25	4,75	5,00	14,00	14,00	0,0	14,0	
309	1706	Hà Mạnh	Hùng	07/11/1987	0	QHE	A	101	3720	2		5,25	4,25	4,00	13,50	13,50	0,5	14,0	
310	1716	Nguyễn Hoàng	Phi	28/12/1993	0	TMA	A	101	20837	3		4,25	5,50	4,00	13,75	14,00	0,0	14,0	
311	1759	Lê Văn	Hiệp	11/02/1993	0	DCN	A	101	17427	2NT		5,00	4,25	3,50	12,75	13,00	1,0	14,0	
312	1862	Nguyễn Quang	Mẫn	29/09/1993	0	KTA	A	101	5638	3		3,00	5,50	5,50	14,00	14,00	0,0	14,0	
313	2021	Nguyễn Ngọc Hồng	Dương	25/11/1993	0	TMA	A	101	4864	3		4,75	5,50	3,75	14,00	14,00	0,0	14,0	
314	2092	Nguyễn Đức	Thanh	17/12/1992	0	QHT	A	101	7685	2NT		3,50	4,75	4,50	12,75	13,00	1,0	14,0	
315	2146	Đào Thị	Trang	10/01/1993	1	LDA	A	101	8046	2NT		4,50	4,25	4,25	13,00	13,00	1,0	14,0	
316	2216	Đinh Trọng	Tuyên	08/07/1993	0	KHA	A	101	15744	1		4,00	5,00	3,25	12,25	12,50	1,5	14,0	
317	2410	Lê Thị	Hồng	20/03/1993	1	TMA	A	101	10285	2NT		5,00	4,25	3,50	12,75	13,00	1,0	14,0	
318	2437	Đặng Thị Phương	Thúy	24/06/1993	1	TMA	A	101	26370	1		4,50	3,75	4,25	12,50	12,50	1,5	14,0	
319	2454	Phan Thị	Ngà	31/05/1993	1	TMA	A	101	18451	2NT		4,00	4,75	4,00	12,75	13,00	1,0	14,0	
320	2639	Lý Thị Hiền	Trang	18/08/1993	1	QHT	A	101	8746	1		4,25	4,25	3,75	12,25	12,50	1,5	14,0	
321	2753	Nguyễn Lương	Hoàn	18/10/1993	0	BKA	A	101	4816	2		6,00	3,50	4,00	13,50	13,50	0,5	14,0	
322	2825	Đặng Văn	Dũng	02/09/1992	0	LDA	A	101	1376	1	01	1,50	4,75	4,25	10,50	10,50	3,5	14,0	
323	2849	Phạm Văn	Đình	20/06/1993	0	DCN	A	101	12071	2NT		4,25	5,00	3,75	13,00	13,00	1,0	14,0	
324	2928	Đinh Văn	Hiệp	20/04/1993	0	DCN	A	101	17496	2NT		3,25	5,75	4,00	13,00	13,00	1,0	14,0	

325	2933	Nguyễn Thi Xuân	21/02/1993	1	DCN	A	101	56112	2		3,50	5,00	5,00	13,50	13,50	0,5	14,0
326	2943	Nguyễn Đình Toàn	03/12/1992	0	HEH	A	101	1085	2		3,50	5,00	4,75	13,25	13,50	0,5	14,0
327	3105	Bùi Chí Cường	13/09/1993	0	DCN	A	101	7632	2NT		4,25	5,25	3,50	13,00	13,00	1,0	14,0
328	3166	Nguyễn Tuấn Anh	17/01/1993	0	NHF	A	101	11	2		5,50	5,50	2,25	13,25	13,50	0,5	14,0
329	3204	Đỗ Thị Huệ	06/10/1993	1	TMA	A	101	10652	2NT		3,50	5,75	3,50	12,75	13,00	1,0	14,0
330	3270	Lê Văn Sơn	19/07/1993	0	KMA	A	101	424	2NT		5,25	3,75	4,00	13,00	13,00	1,0	14,0
331	3361	Phạm Đình Luân	06/10/1993	0	DCN	A	101	28989	2NT		4,25	5,25	3,50	13,00	13,00	1,0	14,0
332	3394	Nguyễn Xuân Quý	03/12/1993	0	TLA	A	101	8271	3		6,00	4,50	3,50	14,00	14,00	0,0	14,0
333	3655	Lê Bảo Duy	16/12/1993	0	BVH	A	101	665	2NT		3,75	5,00	4,00	12,75	13,00	1,0	14,0
334	3708	Nguyễn Việt Hùng	21/12/1993	0	LAH	A	101	1241	1		5,75	3,75	2,75	12,25	12,50	1,5	14,0